

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 143/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn D thống nhất ông, bà có 02 con chung tên Trần Ngọc Á, sinh ngày 10/02/1996 và Trần Ngọc Hoài P, sinh ngày 21/6/2001, hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn D thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Văn D thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị T phải chịu nhưng được khấu

trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002636 ngày 10/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Trần Thanh Phong